

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – KHÁNH HOÀ
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 03 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – KHÁNH HOÀ, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Phương Nga

Ông Lê Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Trương Ngọc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2026/HSST-QĐ ngày 22/01/2026 đối với các bị cáo:

- Hà Qn, sinh ngày 01/01/1965 tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn GB, xã Nam K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Cơ Ho (T-Rin); giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà R (đã chết) và bà Cà C (đã chết); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/7/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa

- Cà R, sinh ngày 01/7/1965 tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn GB, xã Nam K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Cơ Ho (T-Rin); giới tính: Nữ; tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Là H (đã chết) và bà Mà L (đã chết); tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/7/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.

Đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại diện theo uỷ quyền:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 - Phó Trưởng phòng kinh tế xã Nam K.

- Ông Trần H, sinh năm 1988 - Chuyên viên Phòng kinh tế xã Nam K.
Bà T, ông H có mặt.
- * Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
 - Ông Cao Mà Ngh, sinh năm 1965
Địa chỉ: Thôn C, xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.
Ông Ngh có đơn xin vắng mặt.
 - Bà Cao Thị Là T, sinh năm 1967
Địa chỉ: Thôn C, xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.
Bà T có đơn xin vắng mặt.
 - Ông Cao T, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn C, xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.
Ông T có đơn xin vắng mặt.
 - Bà Cao Thị T, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn C, xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.
Bà T có đơn xin vắng mặt.
 - Bà Cao Thị L, sinh năm 2002
Địa chỉ: Thôn C, xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.
Bà L có đơn xin vắng mặt.
 - Ông Hà N, sinh năm 1980
Địa chỉ: Thôn G, xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.
Ông N có đơn xin vắng mặt.
- * Người làm chứng:
 - Ông Bùi Văn G, sinh năm 1974
Địa chỉ: Thôn PÂN 1, xã D, tỉnh Khánh Hoà.
Ông G vắng mặt.
 - Ông Hà T, sinh năm 1988
Địa chỉ: Thôn G, xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà.
Ông T có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khu đất rừng tại lô 8c khoảng 3 tiểu khu 186 do Ủy ban nhân dân xã Liên Sang, huyện Khánh Vĩnh (nay là xã Nam Khánh Vĩnh), tỉnh Khánh Hòa thuê khoán cho hộ ông Cao Mà Ngh bảo vệ từ ngày 01/11/2023 theo Hợp đồng số 02/HĐ-UBND ngày 31/10/2023.

Do thiếu đất canh tác, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi nên Hà Q và vợ là Cà R nảy sinh ý định chặt phá để lấy đất canh tác. Đầu tháng 5/2024, Hà Q và Cà R đến khu vực đất rừng nêu trên, dùng 03 cây rựa và 01 cây rìu chặt phá toàn bộ cây trên diện tích đất rừng. Trong quá trình phá rừng, ngày 15/5/2024, ông Bùi Văn G (nhân viên bảo vệ rừng thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm sản Khánh Hòa) đi tuần tra rừng tại tiểu khu 183 thuộc xã Cầu Bà, huyện Khánh Vĩnh (nay là xã Nam Khánh Vĩnh) do Công ty quản lý gần khu vực rừng Hà Q và Cà R đang chặt phá, ông G đã nhắc nhở Hà Q và Cà R đây là rừng thuộc quản lý của Nhà nước không được chặt phá nhưng sau khi ông G đi về Hà Q và Cà

R vẫn tiếp tục chặt phá. Đến cuối tháng 5/2024, sau khi chặt phá được diện tích 7.655m² rừng, cả hai đẽ số cây đã chặt hạ lại trên đất đơi khô. Đến giữa tháng 6/2024, khi số cây đốn hạ trước đó đã khô, Hà Q dùng lửa đốt cháy sau đó dọn dẹp, lấy đất trồng lúa.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp số 04-2025/KL/TCGD ngày 29/4/2025 của Chi cục kiểm lâm Khánh Hòa đối với khu vực rừng bị xâm phạm, kết luận:

- Tổng diện tích rừng bị chặt phá tại lô 8c khoảnh 3 tiểu khu 186, xã Liên Sang, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa là 7.655m² (Bảy nghìn sáu trăm năm mươi lăm mét vuông).

- Về loại rừng/chức năng rừng: Khu vực rừng bị chặt phá với tổng diện tích 7.655m² thuộc lô 8c khoảnh 3 tiểu khu 186, xã Liên Sang, huyện Khánh Vĩnh (nay là xã Nam Khánh Vĩnh), tỉnh Khánh Hòa có chức năng là rừng sản xuất do UBND xã Liên Sang (nay là UBND xã Nam Khánh Vĩnh) quản lý.

- Về trạng thái rừng: Khu vực bị chặt phá tại lô 8c khoảnh 3 tiểu khu 186, xã Nam Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa có kiểu trạng thái là rừng hỗn giao gỗ - tre nửa tự nhiên (HG1).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Hà Q và Cà R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa thu giữ:

- 03 (ba) cây rựa. Đã chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Khánh Hoà theo quy định.

- Đối với 01 (một) cây rìu, sau khi chặt phá rừng, Hà Q để tại khu vực rừng bị cáo cùng Cà R hủy hoại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân xã Nam Khánh Vĩnh xác nhận các bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng cách trồng lại diện tích rừng chặt phá không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSKV3 ngày 05/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Hà Q, Cà R về tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hà Q, Cà R về tội “Hủy hoại rừng”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Hà Q mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày

15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xử phạt Cà R mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Huỷ hoại rừng”, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm kể từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về bồi thường dân sự: Nguyên đơn dân sự Ủy ban nhân dân xã Nam K xác nhận các bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng cách trồng lại diện tích rừng chặt phá không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, tiêu huỷ:

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 83cm, lưỡi bằng kim loại dài 25cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 08cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 02cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 50cm (đường kính lớn nhất 04cm, nhỏ nhất 03cm), tại phần cán rựa có phần kim loại tròn cố định cán rựa dài 01cm, đường kính 04cm (tạm giữ của Cà R);

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 69cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 09cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 2cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 34cm (đường kính lớn nhất 04cm, nhỏ nhất 03cm), tại phần cán rựa có phần kim loại tròn cố định cán rựa dài 01cm, đường kính 04cm (tạm giữ của Hà N);

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 65cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 08cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 02cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 33cm, đường kính 03cm (tạm giữ của Hà Q);

Vật chứng đã chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Khánh Hoà theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hoà và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Khánh Hoà.

Về án phí: Các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, người cao tuổi nên đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Hà Q, Cà R đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Nguyên đơn dân sự không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cao Mà Ngh, bà Cao Thị Là T, ông Cao T, bà Cao Thị T, Cao Thị L, ông Hà N; người làm chứng ông Hà T có đơn xin vắng mặt; người làm chứng ông Bùi Văn G đã

được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Q, Cà R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để khẳng định: Do thiếu đất canh tác nên tháng 5/2024, các bị cáo Hà Q, Cà R đã cùng nhau sử dụng 03 cây rựa, 01 cây rìu để phát các cây bụi, dây lò ô và cắt các cây gỗ tự nhiên trên diện tích 7.655m², sau đó đốt dọn lầy đất trồng lúa. Toàn bộ diện tích chặt phá là rừng đạt tiêu chí thành rừng thuộc quy hoạch rừng sản xuất là rừng tự nhiên tại lô 8c khoảnh 3, tiểu khu 186, bản đồ hiện trạng rừng giai đoạn 2023-2025 xã Liên Sang, huyện Khánh Vĩnh (nay là xã Nam Khánh Vĩnh), tỉnh Khánh Hoà. Hành vi đã thực hiện của các bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp về nguyên tắc giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng là: “Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; dự án cấp thiết khác được Chính phủ phê duyệt” và vi phạm điểm b khoản 1 Điều 26 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp về bảo vệ hệ sinh thái rừng sản xuất là: “Khi tiến hành các hoạt động làm ảnh hưởng trực tiếp đến hệ sinh thái rừng, phải thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và chỉ được thực hiện các hoạt động đó sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép”. Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Hủy hoại rừng" theo điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về rừng, xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh thái được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo luật định, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, quá trình thực hiện hành vi đã được nhân viên của công ty bảo vệ rừng phát hiện nhắc nhở nhưng vẫn cố ý thực hiện do vậy cần phải xử lý theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm

giảm đơn do cùng cố ý thực hiện tội phạm nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, về vai trò, về nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với bị cáo Hà Q: Bị cáo biết việc chặt cây rừng tự nhiên, hủy hoại rừng mà không xin phép các cơ quan Nhà nước là vi phạm pháp luật, quá trình thực hiện hành vi đã được nhân viên của công ty bảo vệ rừng nhắc nhở khu vực chặt phá là rừng do Nhà nước quản lý, sau khi cơ quan chức năng kiểm tra hiện trạng và mời làm việc yêu cầu chấm dứt hành vi hủy hoại rừng lấy đất làm rẫy nhưng với mục đích mở rộng đất sản xuất, bị cáo vẫn thực hiện. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; chưa từng bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật do vậy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đã tự nguyện khắc phục hậu quả bằng cách trồng lại diện tích rừng chặt phá hủy hoại trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với bị cáo Cà R: Bị cáo là người trực tiếp tham gia cùng với Hà Q chặt phá, hủy hoại rừng tự nhiên là xâm phạm vào hoạt động quản lý của Nhà nước về rừng, hệ sinh thái tự nhiên. Lẽ ra khi được nhân viên của công ty bảo vệ rừng nhắc nhở và cơ quan chức năng mời làm việc yêu cầu chấm dứt hành vi hủy hoại rừng bị cáo phải khuyên Hà Q dừng lại nhưng với mục đích mở rộng đất sản xuất, bị cáo vẫn cùng Hà Q đốt số cây đã chặt phá để lấy đất trồng lúa. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; chưa từng bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật do vậy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đã tự nguyện khắc phục hậu quả bằng cách trồng lại diện tích rừng chặt phá hủy hoại trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hà Q là phù hợp nên HĐXX chấp nhận. Còn đối với đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật hình sự và hướng dẫn của Nghị quyết về án treo cho bị cáo Cà R được hưởng án treo HĐXX không chấp nhận, vì: Cà R là người có đầy đủ năng lực hành vi, cùng Hà Q thực hiện hành vi phạm tội trong suốt quá trình hủy hoại rừng nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và phải chịu

mức hình phạt tương ứng như bị cáo Hà Q, không có cơ sở để xem xét mức hình phạt nhẹ hơn là án treo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, người cao tuổi, sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có việc làm ổn định. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự Ủy ban nhân dân xã Nam K, tỉnh Khánh Hoà xác nhận các bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng cách trồng lại diện tích rừng chặt phá trước đó, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, tiêu huỷ:

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 83cm, lưỡi bằng kim loại dài 25cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 08cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 02cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 50cm (đường kính lớn nhất 04cm, nhỏ nhất 03cm), tại phần cán rựa có phần kim loại tròn cố định cán rựa dài 01cm, đường kính 04cm (tạm giữ của Cà R);

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 69cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 09cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 2cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 34cm (đường kính lớn nhất 04cm, nhỏ nhất 03cm), tại phần cán rựa có phần kim loại tròn cố định cán rựa dài 01cm, đường kính 04cm (tạm giữ của Hà N);

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 65cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 08cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 02cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 33cm, đường kính 03cm (tạm giữ của Hà Q);

Vật chứng đã chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Khánh Hoà theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hoà và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Khánh Hoà.

[10] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, người cao tuổi đã có đơn xin được miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Hà Q, Cà R.

- Xử phạt bị cáo Hà Q **01 (một) năm tù** về tội “Huỷ hoại rừng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Cà R **01 (một) năm tù** về tội “Huỷ hoại rừng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, tiêu hủy:

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 83cm, lưỡi bằng kim loại dài 25cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 08cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 02cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 50cm (đường kính lớn nhất 04cm, nhỏ nhất 03cm), tại phần cán rựa có phần kim loại tròn cố định cán rựa dài 01cm, đường kính 04cm;

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 69cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 09cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 2cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 34cm (đường kính lớn nhất 04cm, nhỏ nhất 03cm), tại phần cán rựa có phần kim loại tròn cố định cán rựa dài 01cm, đường kính 04cm;

- 01 (một) cây rựa có đặc điểm: dài 65cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm (loại 01 lưỡi, hình vòng cung, có móc nhọn); phần kim loại tròn nối giữa lưỡi và cán rựa dài 08cm (đường kính lớn nhất 03cm, nhỏ nhất 02cm); cán rựa bằng gỗ hình tròn dài 33cm, đường kính 03cm;

Vật chứng đã chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Khánh Hoà theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hoà và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Khánh Hoà.

* Về án phí: Các bị cáo Hà Q, Cà R được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Hà Q, Cà R; nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND khu vực 3 – Khánh Hoà;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng THADS khu vực 3 – Khánh Hoà;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền